

Nhà giáo NGUYỄN THỊ NGA

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Nga

Tên thường dùng, bí danh: Phương Nga

Ngày tháng năm sinh: 26-5-1945

Quê quán: xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: nhà số 56D, khu phố 4, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

- -Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng sư phạm
- -Lý luận chính trị:

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục, đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

- -Từ 1963 đến 1965: Giáo viên Tiểu học vùng ngoài giải phóng Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.
- -Từ 1965 đến 1967: Giáo sinh Trường Sư phạm Trung cấp, khu Trung Nam Bộ.

- -Từ 1967 đến 1970: Giáo viên cấp 2, môn Văn, thuộc Tiểu ban Giáo duc tỉnh Bến Tre.
- -Từ 1971 đến 1974: Giáo viên Tiểu học Cần Thơ, thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.
- -Từ 1975 đến 1978: Giáo viên cấp 2 Bổ túc văn hóa (BTVH), huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.
- -Từ 1978 đến 1980: Giáo viên cấp 2 BTVH, Trường Trung học Y tế Bến Tre.
- -Từ 1980 đến 1984: Giáo viên cấp 2 Trường THCS Bình Phú, thành phố Bến Tre.
- -Từ 1984 đến 1986: Sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Bến Tre.
- -Từ 1986 đến 2001: Giáo viên cấp 2 Trường THCS Mỹ Hóa, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Quá trình công tác, Cô đã đạt được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng Nhất (1998), Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục (1996).

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ phân công.

Cô có gia đình, có 02 con; chồng Cô cũng là nhà giáo.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ NGA

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Nga

Tên thường dùng, bí danh: Nguyễn Thị Nga

Ngày tháng năm sinh: 02-10-1940

Quê quán: xã Hòa Thắng, huyện Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp.

Số điện thoại di động: 01633 471 399 Trình độ: -Học vấn phổ thông: 10/10

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Trung cấp Sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 12-1954 đến 12-1955: Tập kết ra Bắc.

-Từ 12-1955 đến 12-1958: Học Tiểu học ở Thanh Hóa, Hải Phòng, Trường Học sinh Miền Nam; học lớp 6, 7 Trường Học sinh Miền Nam (số 4).

-Từ 12-1958 đến tháng 9-1963: Học Trường Sư phạm Quảng Ninh.

-Từ 9-1965 đến 9-1966: Giáo viên THMN Móng Cái, Quảng Ninh.

-Từ 9-1966 đến 9-1967: Giáo viên Trường cấp 2, huyện Võng Xuyên, tỉnh Hà Tây.

-Từ 1968 đến 1975: Phó Hiệu trưởng Trường cấp 2 xã Cộng Hòa, huyện Yên Hưng, Quảng Ninh; kiêm Bí thư Chi đoàn, Thư ký CĐCS.

-Từ 9-1975 đến 6-1977: Giáo viên Trường Lý Tự Trọng, thành phố HCM; kiêm Tổ trưởng chuyên môn, Ủy viên Ban chấp hành Công đoàn Trường.

-Từ 6-1977 đến 9-1979: Giáo viên, Phó Hiệu trưởng Trường Bổ túc văn hóa tỉnh Bến Tre.

-Từ 9-1979 đến 9-1999: Cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Thị xã Bến Tre.

-Từ 1999: Nghỉ hưu; tham gia ở địa phương: Chủ tịch Hội LHPN, Bí thư Chi bô.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 16-10-1982 tại Chi bộ Phòng GD&ĐT Thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Quá trình công tác, Cô đã đạt được các khen thưởng: Huy chương Chống Mỹ cứu nước hạng nhất (1985), Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục (1998).

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ ở các vị trí công tác. Lúc là cán bộ Phòng GD&ĐT Thị xã Bến Tre, Cô đã tham mưu công tác lãnh, chỉ đạo và thực hiện các mặt công tác chuyên môn của cấp trên giao có hiệu quả tốt.



Nhà giáo LÊ THỊ NGÀN

Họ tên khai sinh: Lê Thị Ngàn

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10-01-1951

Quê quán: xã Mỹ Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 271/1, khu phố 1, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3824 013 - Di động: 0903 062 436

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm Ngữ văn

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 6-1966 đến 12-1969: Giáo viên Kháng chiến B1000, Tiểu ban giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 1970 đến 1972: Công tác tuyên huấn hợp pháp ở ban Tuyên giáo, huyện Bình Đại.

-Từ 1972 đến 1979: Giáo viên dạy lớp, Trường THCS Bình Đại, huyện Bình Đại.

-Từ 1979 đến 1981: Học chuẩn hóa Cao đẳng sư phạm, Trường Cao đẳng Sư phạm Bến Tre.

-Từ 1981 đến 2006: Giáo viên dạy lớp, Trường THCS Thành phố Bến Tre.

-Từ 2006: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1997 tại Chi bộ THCS Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Quá trình công tác, Cô đã đạt được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng nhất (1996), Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục (1996).

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Tận tâm trong công tác giảng dạy liên tục trong 40 năm; bồi dưỡng học sinh giỏi, đạt học sinh giỏi vòng tỉnh, được Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy khen.

-Có thành tích xuất sắc về xây dựng quê hương, được Tỉnh đoàn TNCS HCM khen; báo cáo các chuyên đề khoa học, hướng dẫn 1000 học sinh đắp đê ngăn mặn,... được huyện, thị khen thưởng.



Nhà giáo NGUYỄN THANH NHÂN

Họ tên khai sinh: Nguyễn Văn Lộc

Tên thường dùng, bí danh: Nguyễn Thanh Nhân

Ngày tháng năm sinh: 20-5-1938

Quê quán: xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 28A, phường 2, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3826 428.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm, khoa Văn

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 12-1960 đến 10-1964: Công tác mật trong "Đoàn học sinh giải phóng" thị xã Mỹ Tho; Nhân viên An ninh xã Vĩnh Hòa.

-Từ 10-1964 đến 5-1975: Giáo viên cấp 2, thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 5-1975 đến 10-1980: Phó Trưởng phòng; Trưởng Phòng Tổng hợp hành chính-Quản trị, thuộc Ty Giáo dục Bến Tre.

-Từ 10-1980 đến 01-1991: Phó, Q. Hiệu trưởng Trường Cán bộ Quản lý giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 01-1991 đến 6-1992: Trưởng Phòng Tổng hợp hành chính-Quản trị, thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 23-8-1968 tại Chi bộ Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; đồng thời đã được các khen thưởng cao: 3 Huân chương (Quyết thắng hạng nhất, Kháng chiến hạng nhì, Chống Mỹ cứu nước hạng ba); Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Suốt quá trình 27 năm công tác trong Ngành, Thầy luôn nêu cao phẩm chất tốt đẹp của người cán bộ cách mạng; đồng thời là một nhà giáo tận tụy, mẫu mực trong lao động nghề nghiệp cũng như trong sinh hoạt đời thường.

Thầy qua đời năm 2002 tại nhà riêng vì bệnh hiểm nghèo.



Nhà giáo NGUYỄN TRỌNG NHẬN

Họ tên khai sinh: Nguyễn Trọng Nhận

Tên thường dùng: Nguyễn Trọng Nhận

Ngày tháng năm sinh: 08-02-1938

Quê quán: xã Hạ Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Thầy có 18 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 9 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1960 đến 1968: Giáo viên Trường cấp 1 Minh Hoàng và Trường cấp 1 Phan Sào Nam, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

-Từ 1968 đến 1973: Nhập ngũ vào Miền Nam chiến đấu. Năm 1970 về công tác trong vùng căn cứ kháng chiến ở huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, làm nhiệm vụ kế toán phòng Thương binh-Xã hội huyện Bình Đại.

-Từ 1973 đến 1975: Giáo viên dạy lớp trong vùng giải phóng (cồn Bà Tư) xã Thới Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1975 đến 1986: Lần lượt giữ các chức vụ: Phó Trưởng phòng Giáo dục, Trưởng phòng Giáo dục, Trưởng phòng Thương binh-Xã hội, Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy, huyện Bình Đại.

-Từ 1986 đến 1987: Cán bộ nghiên cứu của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1969 tại Chi bộ Đại đội I, Tiểu đoàn 514A.

Thầy đã được nhận các khen thưởng của Nhà nước: Huân chương (Chống Mỹ cứu nước hạng ba, Quyết thắng hạng nhì, Kháng chiến hạng nhì); Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục; Kỷ niệm chương Cựu chiến binh và nhiều Bằng khen, Giấy khen của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Ngành giáo dục-đào tạo.

Trong thời gian Thầy làm nhiệm vụ dạy học ở xã Thới Thuận, cồn Bà Tư – là vùng giải phóng duy nhất ở huyện Bình Đại – cả cồn Bà Tư chỉ có một phòng học tạm bợ, lớp học được ghép chung từ lớp Một đến lớp Bốn, một mình Thầy phải tự sưu tầm tài liệu để dạy. Điều kiện dù vô cùng khó khăn, thiếu thốn, nhưng Thầy vẫn luôn bám lớp, giúp nhiều lứa học trò thoát cảnh mù chữ, có cơ hội nâng cao trình độ văn hóa.

Từ năm 1987, Thầy nghỉ hưu và hiện sống với gia đình tại xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.



Nhà giáo HỒ THỊ HỒNG NHUNG

Họ tên khai sinh: Hồ Thị Hồng Nhung

Tên thường dùng, bí danh: Hồng Nhung

Ngày tháng năm sinh: 10-10-1948

Quê quán: xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Trình độ:

- -Chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân sư phạm
- Lý luận chính trị: Cao cấp chính trị, Cao cấp hành chính Nhà nước.

Cô có 21 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 5 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

- -Từ 1966 đến 1967: Dạy học ở xã Tân Hào, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.
- -Từ 1967 đến 1968: Cán bộ chuyên trách công tác giáo dục, trực thuộc Ban Tuyên huấn Huyện ủy Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1969 đến 1975: Ủy viên Ban Tuyên huấn, phụ trách công tác giáo dục, trực thuộc Ban Tuyên huấn Huyện ủy Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1975 đến 1987: Lần lượt giữ các chức vụ: Phó Trưởng phòng Giáo dục, Trưởng phòng Giáo dục huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1981 đến 1992: Là đại biểu Quốc hội khóa VII, khóa VIII, giữ chức vụ Ủy viên Ủy ban Văn hóa-Giáo dục.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1967 tại Chi bộ Ban Tuyên huấn Huyện ủy Châu Thành; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước, Cô đã có nhiều đóng góp trong tổ chức, xây dựng phong trào giáo dục trong vùng giải phóng và gầy dựng cơ sở giáo dục trong vùng địch tạm chiếm trên địa bàn huyện Châu Thành.

Sau ngày miền Nam giải phóng, Cô có nhiều công sức trong công tác xóa mù chữ, bổ túc văn hóa của huyện Châu Thành.

Trong vị trí đại biểu Quốc hội, suốt 11 năm, Cô có nhiều đóng góp về xây dựng luật, chính sách luật và các văn bản quy phạm pháp luật cho ngành Giáo dục.

Cô đã nhận các khen thưởng của Nhà nước: Huân chương Kháng chiến Chống Mỹ cứu nước hạng nhì, Huân chương Độc lập hạng ba.

Từ năm 1993, Cô nghỉ hưu và hiện sống tại nhà riêng, số B8 khu Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.



Nhà giáo NGUYỄN THU NGUYỄN

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thu Nguyễn

Tên thường dùng, bí danh: Nguyễn Việt Thắng

Ngày tháng năm sinh: 18-10-1947

Quê quán: xã Lương Quới, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Lương Thuận, xã Lương Quới, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 0938 627 123

Trình độ: -Học vấn phổ thông: lớp 12/12

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Cô có quá trình công tác suốt 21 năm trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1964 đến 1965: Cán bộ tu thư và cán bộ Đoàn-Đội các trường cấp II trong kháng chiến, thuộc Tiểu ban Giáo dục B.1000.

-Từ 1966 đến 1975: Giáo viên cấp 2 hệ 10 năm thuộc Tiểu ban giáo dục B.1000.

- -Từ 1975 đến 1978: Hiệu Trưởng trường cấp 1, 2 Lương Quới Giồng Trôm, Bến Tre.
 - -Từ 1978 đến 1980: Đi học trường Nguyễn Ái Quốc.
- -Từ 1980 đến 1981: Cán bộ Phòng Thanh tra thuộc Ty giáo dục tỉnh Bến Tre.
- -Từ 1981 đến 1983: Giáo viên chính trị trường cấp 3 Nguyễn Đình Chiểu, Bến Tre.
- -Từ 1983 đến 1985: Cô bị bệnh, được Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre giải quyết chính sách hưu trí năm 1985.

Ngoài ra, Cô còn có 24 năm tham gia công tác xã hội ở địa phương, trải qua các nhiệm vụ:

- -Từ 1991 đến 2015: Chủ tịch Hội Khuyến học xã Lương Quới, huyện Giồng Trôm.
- -Từ 1996 đến 2016: Phó Chủ tịch Hội Người cao tuổi xã Lương Quới, huyện Giồng Trôm.
- -Từ 2000 đến 2005: Bí thư chi bộ ấp Lương Thuận, xã Lương Quới, huyện Giồng Trôm.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1966 tại chi bộ B.1000; đã nhận huy hiệu 50 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Giáo viên Ưu tú kháng chiến; đồng thời đã được khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng nhất, nhì; Kỷ niệm chương: (Vì sự nghiệp Tư tưởng-Văn hóa, Vì sự nghiệp Khuyến học, Vì sự nghiệp Bảo vệ chăm sóc trẻ em, Vì sự nghiệp Người cao tuổi).

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo tỉnh nhà:

- -Toàn tâm, toàn ý vì sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo trong kháng chiến; góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua của nhà trường.
- -Góp phần đưa công tác khuyến học của xã Lương Quới đạt nhiều thành tích nổi bật, nhận được 4 Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Hội; nhiều bằng khen, giấy khen.

Cô có gia đình, có 04 con, trong đó có 03 con (kể cả dâu, rể) cũng là nhà giáo.



Nhà giáo HÌNH HỮU PHƯỚC

Họ tên khai sinh: Hình Hữu Phước

Tên thường dùng: Lê Thanh Bửu

Năm sinh: 1939

Quê quán: xã Phước Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân sư phạm.

Thầy có quá trình công tác gần như xuyên suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1963 đến 1967: Dạy học ở Trường Tiểu học Phước Thạnh, các trường Phổ thông cơ sở Thành Thới, Thành An, Phước Hiệp thuộc huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1967 đến 1968: Giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Bổ túc văn hóa Công Nông cấp 2 tỉnh Bến Tre.

-Từ 1968 đến 1975: Được điều sang làm công tác thông tin-văn hóa thuộc Tiểu ban Văn nghệ tỉnh Bến Tre.

-Từ 1975 đến 1976: Giữ chức vụ Trưởng Ban Giáo dục xã Phước Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1976 đến 1981: Lần lượt làm Cán bộ, Phó Trưởng phòng Bổ túc văn hóa, Ty Giáo dục Bến Tre (Sở Giáo dục và Đào tạo ngày nay).

-Từ 1981 đến 1989: Lần lượt giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng, Hiệu trưởng Trường Phổ thông cơ sở Phước Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Từ 1989 đến 1990: Giữ chức vụ Phó giám đốc Trung tâm Dạy nghề huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1985 tại Chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành.

Trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước, Thầy đã có nhiều đóng góp trong xây dựng phong trào giáo dục của huyện Châu Thành và Mỏ Cày.

Sau ngày miền Nam giải phóng, Thầy tích cực góp phần tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Đồng khởi xóa mù chữ và bổ túc văn hóa năm 1977.

Thầy đã nhận các khen thưởng của Nhà nước: Huân chương Kháng chiến hạng nhì, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Từ năm 1990, Thầy nghỉ hưu và hiện sống tại nhà riêng ở ấp Phước Thiện, xã Phước Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.



Nhà giáo CA VĨNH PHƯỚC

Họ tên khai sinh: Ca Vĩnh Phước Tên thường dùng, bí danh: Tư Vũ Ngày tháng năm sinh: 12-11-1945

Quê quán: xã Tân Thành Bình, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 126, ấp Thạnh Hóa 1, xã Tân Thành Bình, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01237 362 364.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Trung cấp Sư phạm

-Lý luận chính trị: Cao cấp.

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 9-1963 đến 4-1975: Giáo viên cấp 1, 2 thuộc Tiểu ban Giáo duc tỉnh Bến Tre.

-Từ 4-1975 đến 9-1978: Cán bộ Ty Giáo dục Bến Tre.

- -Từ 9-1978 đến 5-1981: Đi học lý luận chính trị Trường Nguyễn Ái Quốc IX.
- -Từ 5-1981 đến 4-1984: Giáo viên Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục tỉnh Bến Tre.
- -Từ 4-1984 đến 12-1993: Trưởng Phòng Tổ chức Cán bộ Sở Giáo dục Bến Tre.
 - -Từ 12-1993 đến nay: Nghỉ hưu.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1970 tại Chi bộ Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng nhì; Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục, Huy chương Vì Sự nghiệp Ngành tổ chức nhà nước; nhiều Bằng khen của Ủy ban nhân dân tinh.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

- -Góp phần đào tạo nhiều lớp thanh niên vùng giải phóng có trình độ văn hóa, đáp ứng tốt nhu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho công cuộc chống Mỹ cứu nước ở tỉnh nhà.
- -Góp phần bồi dưỡng đội ngũ Cán bộ Quản lý các trường của các cấp bậc học trong tỉnh.
- -Góp phần qui hoạch, đưa đi đào tạo, bổ nhiệm đội ngũ cán bộ, giáo viên, đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà.

Thầy có vợ và 4 con (kể cả dâu, rể) cũng là nhà giáo.



Nhà giáo NGUYỄN ĐÌNH PHÙNG

Họ tên khai sinh: Nguyễn Đình Phùng Tên thường dùng, bí danh: Dũng Tiến Ngày tháng năm sinh: 02-01-1937

Quê quán: xã Phú Khánh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tú tài II

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học sư phạm

-Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận Mác-Lênin

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

- -Từ cuối năm 1963 đến 02-1964: Cán bộ Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.
- -Cuối 1964 đến 05-1968: Hiệu trưởng các trường cấp 2 ở Tân Xuân, Ba Tri; Vĩnh Phúc, Phước Long, Giồng Trôm; Phước Hiệp, Bình Khánh, An Định (Mỏ Cày).
 - -Từ 06-1968 đến 09-1968: Giáo viên Trường Sư phạm tỉnh Bến Tre.
- -Từ 09-1968 đến 02-1973: Cán bộ phong trào xuống các điểm huyện, Trường Sư phạm tỉnh Bến Tre.

- -Từ 02-1973 đến 10-1974: Hiệu trưởng Trường Sư phạm tỉnh Bến Tre.
- -Từ tháng 01-1975 đến 3-1975: Phó Phòng Đào tạo-Bồi dưỡng Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.
- -Từ 3-1975 đến 10-1976: Trưởng đoàn Giáo dục tiếp quản ngành Giáo dục huyện Ba Tri, Tiểu ban Giáo dục Bến Tre.
- -Từ 10-1976 đến 12-1977: Trưởng phòng Đào tạo-Bồi dưỡng Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.
- -Từ 12-1977 đến 5-1979: Học Cao cấp lý luận Mác-Lê nin, Trường Nguyễn Ái Quốc IX.
- -Từ 5-1979 đến 8-1980: Trưởng phòng Phổ thông, Ty Giáo dục Bến Tre.
- -Từ 8-1980 đến năm 2000: Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu Bến Tre.

Thầy có các năm công tác ngoài Ngành giáo dục-đào tạo, trải qua các nhiêm vu:

- -Trước năm 1954: Bảo vệ cấp Ủy tỉnh tại xã Phước Hiệp, Mỏ Cày
- -Từ 1954 đến cuối năm 1963: Công tác học sinh, tiếp liệu tại Sài Gòn, và từ Sài Gòn về Bến Tre.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1967, tại Chi bộ Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt được danh hiệu Nhà giáo Ưu tú (1997); đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Quyết thắng hạng nhất, Huân chương Kháng chiến hạng nhất; Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục, Huy chương Vì thế hệ trẻ; Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nhiều Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh Bến Tre.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Từ cuối năm 1963 đến năm 2000: nhiều năm liên tục làm Hiệu trưởng tại một số trường trong tỉnh, có nhiều công lao cống hiến cho sự nghiệp cách mạng và nhận được nhiều Huân chương, Huy chương, Bằng khen; được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú.

Thầy qua đời năm 2009 tại Phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.



Nhà giáo PHAM THỊ VŨ QUYẾN

Họ tên khai sinh: Phạm Thị Lệ Mi

Tên thường dùng, bí danh: Phạm Thị Vũ Quyến

Ngày tháng năm sinh: 02-9-1945

Quê quán: xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: nhà số 3 D1, ấp 1, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3825 645 - Di động: 0949 722 912

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Kinh tế chính trị

-Lý luận chính trị:

Cô có 40 năm công tác trong ngành Giáo dục và Đào tạo:

-Từ 12-1962 đến 10-1965: Giáo viên Tiểu học xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày, Bến Tre.

-Từ 11-1965 đến 10-1973: Trợ lý chính trị C150-D81 Cục Hậu cần C150, dạy bổ túc văn hóa quân đội D81 miền Đông Nam bộ.

- -Từ 11-1973 đến 7-1975: Đào tạo giảng viên chính trị Trường Đảng Tô Hiệu, Hải Phòng.
- -Từ 8-1975 đến 10-1983: Trưởng Phòng Đào tạo, Giảng viên Trường Đảng tỉnh Bến Tre.
- -Từ 11-1983 đến 4-1986: Học viên trường Tuyên huấn Trung ương II
- -Từ 5-1986 đến 12-1993: Phó Hiệu trưởng Trường Đảng Trần Phú, tỉnh Bến Tre.
- -Từ 01-1994 đến 4-2002: Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Bến Tre.

Cô có 2 năm công tác ngoài ngành, trải qua các nhiệm vụ:

Từ 12-1960 đến 12-1962: Chiến sĩ giao liên liên xã Tân Trung, Minh Đức huyện Mỏ cày, Bến Tre.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1968 tại chi bộ 322-D81 Quân đội.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua; đồng thời đã được các khen thưởng: 3 Huân chương (Kháng chiến hạng nhì, Chiến sĩ vẻ vang hạng ba, Chiến sĩ giải phóng); Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tao tỉnh nhà:

- -Góp phần xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng xã Minh Đức.
- -Nòng cốt tham mưu thực hiện yêu cầu bồi dưỡng, nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ tỉnh nhà.

Cô có gia đình, có 2 con cũng là nhà giáo.



Nhà giáo TRẦN VĂN RỐ

Họ tên khai sinh: Trần Văn Rỡ

Tên thường dùng, bí danh: Thanh Sơn

Ngày tháng năm sinh: 1944

Quê quán: xã Hưng Khánh Trung, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Trung cấp Sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 01-1962 đến 6-1971: Giáo viên xã Hưng Khánh Trung, huyện Chợ Lách.

-Từ 7-1972 đến 12-1975: Cán bộ Giáo dục, Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

-Từ 01-1976 đến 12-1991: Cán bộ Giáo dục, Phòng Giáo dục huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

-Từ 01-1092: Nghỉ hưu.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 23-8-1975 tại Chi bộ Tuyên huấn huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng nhì (1988), Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Luôn hoàn thành nhiệm vụ ở mọi vị trí công tác trong kháng chiến cũng như lúc hòa bình.

Thầy qua đời năm 2015 tại quê nhà vì bệnh.

Thầy có gia đình, có 04 con, trong đó có 01 con cũng là nhà giáo.





Nhà giáo NGUYỄN THỊ LỆ SƯƠNG

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Lệ Sương

Ngày tháng năm sinh: 1955

Quê quán: xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Giao Hòa A, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp Trung học cơ sở

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Trung học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Sơ cấp

Cô có 39 năm công tác trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1970 đến 10-1974: Giáo viên dạy Tiểu học ấp Giao Hiệp, xã Giao Thạnh; công tác binh vận huyện Thạnh Phú.

-Từ 10-1974 đến 4-1975: Bị địch bắt ở tù tại Khám Lá Bến Tre.

-Từ 4-1975 đến 12-2009: Giáo viên Trường Tiểu học Giao Thạnh, Thạnh Phú.



-Từ 01-2010: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 04-11-1986 tại Chi bộ ấp Giao Hòa A, xã Giao Thạnh, Thạnh Phú.

Quá trình công tác, Cô đã đạt được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng nhì, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục năm 1995.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo tỉnh nhà:

Tham gia giảng dạy vùng căn cứ cách mạng. Sau ngày giải phóng vẫn tiếp tục công tác cho đến tuổi nghỉ hưu.

Cô có gia đình, có 3 con.





Nhà giáo HỒ NGỌC SƯƠNG

Họ tên khai sinh: Hồ Ngọc Sương

Tên thường dùng, bí danh: Thu Huyền

Ngày tháng năm sinh: 10-3-1945

Quê quán: xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số D3, khu phố 5, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 0907 730 165.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Triết

-Lý luận chính trị: Cao cấp.

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1960 đến 1963: Chiến sĩ Quân báo mật trong nhà trường, thuộc Quân báo tỉnh Bến Tre.

- -Từ 6-1963 đến 4-1975: Giáo viên kháng chiến cấp 1, 2 phổ thông và bổ túc văn hóa, thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.
- -Từ 5-1975 đến 8-1977: Cán bộ Phòng Tổ chức cán bộ Ty Giáo dục Bến Tre.
- -Từ 9-1977 đến 9-1981: Học viên Học viện chính trị Nguyễn Ái Quốc TW2.
- -Từ 10-1981 đến 2-1982: Phó Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ Sở giáo dục Bến Tre.
- -Từ 02-1981 đến 4-1994: Cán bộ giảng dạy, Chủ nhiệm khoa Mác-Lênin Trường Cao đẳng Sư phạm Bến Tre.
- -Từ 4-1994 đến 2002: Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre và nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 24-5-1972 tại Chi bộ Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua 10 năm liền; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Chống Mỹ cứu nước hạng nhất; Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và nhiều Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo (GD&ĐT) tỉnh nhà:

- -Thời kháng chiến, tham gia đào tạo nhiều cán bộ, chiến sĩ cho cách mạng.
- -Thời hòa bình, tham gia đào tạo nhiều giáo viên cho sự nghiệp GD&ĐT.

Cô sống độc thân.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ NGỌC SƯƠNG

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Ngọc Sương

Ngày tháng năm sinh: 13-6-1948

Quê quán: xã Định Thủy, huyện mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Định Nhơn, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Số điện thoại di động: 01254 923 664.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 12/12

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Sơ cấp Sư phạm

-Lý luận chính trị: Sơ cấp.

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 6-1964 đến 12-1966: Giáo viên cấp 1 kháng chiến, thuộc Ban Giáo dục xã Định Thủy; đi học Chuyên môn nghiệp vụ do Tiểu ban Giáo dục tỉnh mở.

- -Từ 01-1967 đến 9-1971: Giáo viên cấp 1 vùng giải phóng xã Định Thủy.
- -Từ 5-1975 đến 12-2003: Giáo viên Trường Tiểu học xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày.
 - -Từ 01-2004 đến nay: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 16-5-1981 tại Chi bộ xã Định Thủy; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cấp huyện; đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng nhất, Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

- -Góp phần xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre, thời kỳ chống Mỹ cứu nước.
- -Góp phần đào tạo nhiều lớp học sinh tiểu học vùng kháng chiến, và của xã Định Thủy sau ngày giải phóng.



Nhà giáo TRẦN THỊ NGỌC SƯƠNG

Họ tên khai sinh: Trần Thị Ngọc Sương

Tên thường dùng: Hai Sương Ngày tháng năm sinh: 23-9-1940

Quê quán: xã Định Trung, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp 4, Giồng Giữa, xã Định Trung, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 0986 894 780

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn nghiệp vụ: Cao đẳng Sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Cô có quá trình công tác suốt trong ngành Giáo dục-Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1963 đến 1976: Giáo viên cấp 2, huyện Triệu Sơn; Hiệu phó Trường cấp 2, huyện Tho Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

-Từ 1976 đến 1977: Giáo viên cấp 2, xã Lộc Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1977 đến 1983: Giáo viên cấp 2, kiêm Chủ tịch Công đoàn cơ sở (CĐCS) Trường THCS Định Trung, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1983 đến 1986: Phó Hiệu trưởng kiêm Chủ tịch CĐCS Trường THCS Phú Long, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1986 đến 1990: Giáo viên Trường THCS Phú Long, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

-Nghỉ hưu.

Cô có tham gia công tác ngoài ngành Giáo dục: Là Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Định Trung, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Quá trình công tác, Cô đã đạt các danh hiệu thi đua: Lao động tiên tiến nhiều năm liền, Công đoàn viên gương mẫu, Chủ tịch Công đoàn xuất sắc nhiều năm liền; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba; Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục (1996), Huy chương Vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục Đào tao:

- -Ở Thanh Hóa: Tổ chức cho học sinh: trồng cây xanh phủ kín đồi trọc, lên nông trường hái cà phê để rèn kỹ năng lao động.
- -Tham gia nuôi dạy các em học sinh con cán bộ từ Vĩnh Linh ra miền Bắc học tập; tổ chức đào hào, đắp lũy cho học sinh tránh bom đạn Mỹ.
- -Về quê, Cô tiếp tục cống hiến cho ngành và một số công tác về phụ nữ ở địa phương.



Nhà giáo TRẦN THỊ THANH TÂM

Họ tên khai sinh: Trần Thị Thanh Tâm

Ngày tháng năm sinh: 01-5-1942

Quê quán: xã Mỹ Trà, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Thường trú: nhà số 199 A/1, ấp 1, xã Sơn Đông, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01247 906 327

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế Nhà nước

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Cô có 25 năm công tác trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 9-1966 đến 10-1975: Giảng viên Khoa Kinh tế Nông nghiệp, Trường Đại học Kinh tế-Kế hoạch Hà Nội.

-Từ 11-1975 đến 11-1976: Bộ điều động làm công tác tiếp quản với chức vụ Trưởng Phòng Tổ chức, Trường Đại học Tiền Giang.

- -Từ 9-1984 đến 1986: Hiệu Trưởng Trường Trung học Kinh tế.
- -Từ 9-1986 đến 7-1987: Đi học lớp nâng cao sau Đại học ở Liên Xô.
- -Từ 1988 đến 6-1999: Hiệu Trưởng Trường Trung học Kinh tế, kiêm Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Bến Tre.
 - -Từ 7-1999: Nghỉ hưu.

Cô có năm 8 công tác ngoài ngành, trải qua các nhiệm vụ:

- -Từ 12-1976 đến 11-1980: Phó Phòng Tổng hợp, Trưởng Phòng Nông nghiệp kiêm giảng dạy trường Sơ cấp Thống kê-kế hoạch thuộc Ủy ban Kế hoạch tỉnh Bến Tre.
- -Từ 1981: Ủy viên Ủy ban Kế hoạch tỉnh kiêm thành viên Hội đồng Khoa học-Công nghệ tỉnh 2 nhiệm kỳ.
 - -Từ 1984: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch tỉnh.

Cô là đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh nhiệm kỳ (1994-1998), nhiệm vụ Phó Ban kinh tế-Ngân sách.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam (7/1962) tại Chi bộ Trường Học sinh Miền Nam Đông Triều; đã nhận huy hiệu 50 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng nhất, Các Huy chương (Vì sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo, Vì sự nghiệp Kế hoạch, Vì sự nghiệp Khoa học-Công nghệ); Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 6 Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

- -Thực hiện đa dạng hóa trong đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh.
- -Hoàn thành 3 đề án: Hợp nhất 3 Trường Sơ cấp của tỉnh thành Trường Trung học kinh tế; Trường Trung học Kinh tế và Trường Trung học NN thành Trường Trung học Kinh tế-Kỹ thuật; thành lập Trung tâm giáo dục thường xuyên của tỉnh.

Cô có gia đình, có 4 con.



Nhà giáo LÊ MINH TÁNH

Họ tên khai sinh: Lê Minh Tánh

Tên thường dùng, bí danh: Lê Gianh

Ngày tháng năm sinh: 1942

Quê quán: xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 38/3, ấp Thạnh Hưng A, xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại: 01633 658 135

Trình độ: -Học vấn phổ thông:

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Sư phạm Nguyễn Văn Trỗi

-Lý luận chính trị:

Thầy có quá trình công tác suốt 26 năm trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1964: Giáo viên giảng dạy ấp 2 A, xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú.



- -Từ 1965: Học Sư phạm Nguyễn Văn Trỗi.
- -Từ 1966 đến 1985: Giáo viên giảng dạy vùng giải phóng, đến năm 1975 tiếp tục giảng dạy ở xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú.
- -Từ 1985 đến 1990: Giáo viên giảng dạy tại xã Thạnh Hải, huyện Thạnh Phú.
 - -Nghỉ hưu năm 1990.

Quá trình công tác, Thầy đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng nhì, Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

- -Trong bom đạn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, vẫn bám trường, lớp, hoàn thành nhiệm vụ.
- -Sau ngày đất nước hòa bình thống nhất vẫn tiếp tục giảng dạy đến tuổi nghỉ hưu.

Thầy có gia đình, có 6 con.



Nhà giáo TRƯƠNG KIM THẠCH

Họ tên khai sinh: Trương Kim Thạch

Ngày tháng năm sinh: 15-01-1949

Quê quán: xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

Thường trú: nhà số 2/1, ấp An Bình, xã An Qui, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại: 01673 936 800

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 9/10 (hệ kháng chiến)

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Sơ cấp

-Lý luận chính trị: Sơ cấp

Cô có thời gian công tác 30 năm trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 01-1966 đến 1970: Học sư phạm cấp tốc do Tiểu ban giáo dục B.1000 tổ chức; dạy học kiệm Phó bí thư xã Đoàn An Nhơn, huyện Thạnh Phú.

-Từ 1970 đến 1975: Dạy học và công tác Đoàn xã An Qui, huyện Thạnh Phú.

-Từ 1975 đến 2006: Giáo viên Trường Tiểu học An Qui, huyện Thạnh Phú.

-Từ 5-2006: Nghỉ hưu.

Cô có thời gian công tác ngoài ngành trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1960 đến 1965: Học văn hóa (lớp học kháng chiến xã Thạnh Phong), công tác Đoàn tại Hồ Cỏ, thuộc xã Đoàn Thạnh Phong, Thạnh Phú.

-Từ 1985 đến 2003: Ủy viên Ban chấp hành Hội Phụ nữ xã An Qui, huyện Thạnh Phú.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 19-5-1983 tại Chi bộ ấp An Bình, xã An Qui, Thạnh Phú.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cấp huyện (1997-1998); đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng ba, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục năm 1995.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Dạy học trong vùng bom đạn kháng chiến, tham gia công tác Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Sau ngày hòa bình, tiếp tục giảng dạy cho đến tuổi nghỉ hưu.

Cô có gia đình, có 5 con trong đó có 01 con là nhà giáo.



Nhà giáo NGUYỄN CHÍN THANH

Họ tên khai sinh: Nguyễn Chin Thanh

Tên thường dùng, bí danh: Chín Thanh

Ngày tháng năm sinh: 22-02-1942

Quê quán: xã AnThới, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 63, ấp An Lộc, xã An Thới, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01685 934 292.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng Sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 01-1965 đến 12-1969: Giáo viên cấp 2, dạy phổ thông và bổ túc văn hóa vùng giải phóng huyện Mỏ Cày, thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.

- -Từ 01-1970 đến 12-1973: Trưởng Ban Giáo dục, Phó Ban Tuyên huấn xã An Định, Cán bộ huấn học Trường Đảng huyện Mỏ Cày.
- -Từ 01-1979 đến 8-1979: Tổ trưởng Bổ túc văn hóa, Hiệu trưởng Trường Thanh niên Cộng sản, thuộc Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.
- -Từ 9-1980 đến 5-1985: Hiệu trưởng Trường PTCS xã Thành Thới B và An Định A, thuộc Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.
- -Từ 6-1985 đến 8-1989: Cán bộ Kế hoạch Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.
- -Từ 9-1989 đến 5-2003: Hiệu trưởng Trường PTCS xã Thành Thới B, Hiệu trưởng
 - -Từ 6-2003 đến nay: Nghỉ hưu.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1972 tại Chi bộ xã An Định; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Quyết thắng hạng nhất, Huân chương Kháng chiến hạng nhì; Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tao tỉnh nhà:

-Góp phần đào tạo nhiều lớp thanh niên vùng giải phóng có trình độ văn hóa, đáp ứng tốt nhu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của tỉnh nhà.

-Sau giải phóng, có nhiều năm làm công tác quản lý ở các trường, góp phần xây dựng và phát triển tốt sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo của huyện Mỏ Cày.

Thầy có gia đình, có 3 con, trong đó có 5 con (kể cả dâu rể) công tác trong Ngành giáo dục.



Nhà giáo NGUYỄN DUY THANH

Họ tên khai sinh: Nguyễn Văn Cưng

Tên thường dùng, bí danh: Nguyễn Duy Thanh

Ngày tháng năm sinh: 15-7-1942

Quê quán: xã An Thới, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp An Hòa, xã An Thới, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3582 799 - Di động: 0986 345 136.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tú tài toàn phần

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư Phạm

-Lý luận chính trị: Cao cấp Mác-Lênin.

Thầy có 21 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 14 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 01-1965 đến 12-1967: Giáo viên kháng chiến, dạy cấp 1, thuộc Tiểu ban Giáo dục xã An Thới.

-Từ 12-1967 đến 4-1969: Trưởng Tiểu ban Giáo dục xã An Thới.

- -Từ 6-1975 đến 11-1986: Cán bộ, Phó Trưởng Phòng, Trưởng Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.
- -Từ 12-1986 đến 12-1989: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Mỏ Cày.
- -Từ 12-1989 đến 12-1995: Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy huyện Mỏ Cày.
- -Từ 01-1996 đến 12-2000: Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Bí thư Đảng ủy Thị Trấn Mỏ Cày và nghỉ hưu.
- -Từ 12-2005 đến 2015: Chủ tịch Hội Cựu giáo chức huyện Mỏ Cày.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 26-6-1968 tại Chi bộ xã An Thới; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng ba; Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục, Huy chương Vì sự nghiệp tư tưởng và văn hóa.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

- -Góp phần xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng xã An Thới thời kỳ chống Mỹ cứu nước.
- -Với cương vị Trưởng Phòng Giáo dục, tiếp sau là Phó Chủ tịch UBND huyện, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy, đã nòng cốt xây dựng và phát triển công tác xây dựng Đảng trong Ngành giáo dục, góp phần củng cố xây dựng tốt đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nâng cao chất lượng giáo dục; kế thừa và phát huy tốt truyền thống giáo dục thời chống Mỹ cứu nước của huyện nhà trong giai đoạn mới.

Thầy có gia đình, có 5 con, trong đó có 1 con công tác trong Ngành giáo dục.



Nhà giáo LÊ PHÚ THÀNH

Họ tên khai sinh: Lê Phú Thành Tên thường dùng, bí danh: Sơn Hải Ngày tháng năm sinh: 15-8-1945

Quê quán: xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Phú Lộc Hạ 2, xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01636 083 640.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Trung học đệ nhất cấp

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Sư phạm sơ cấp

-Lý luận chính trị: Sơ cấp.

Thầy có 21 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 7 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 01-1961 đến 12-1962: Tham gia công tác cách mạng ở Đội Tuyên truyền của xã An Đinh.

-Từ 01-1963 đến 01-1970: Giáo viên cấp 1 kháng chiến thuộc Tiểu ban Giáo dục xã An Định; vừa tham gia đội du kích của xã.

-Từ 02-1970 đến 9-1971: Xã bị giặc bình định, được tổ chức cài vào hàng ngũ ngụy quân hoạt động nội tuyến; bị thương, địch cho giải ngũ.

-Từ 02-1972 đến 4-1975: Về xã, tiếp tục hoạt động cách mạng, công tác ở Ban Binh vận xã An Định.

-Từ 5-1975 đến 10-1989: Trở về công tác trong Ngành giáo dục của xã; làm Trưởng Ban điều hành Trường Phổ thông cấp 1 xã An Định; đồng thời tích cực vận động xây dựng phong trào giáo dục những năm sau giải phóng.

-Từ 11-1989: Vì lý do sức khỏe yếu (thương binh hạng 2/4), được giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1979 tại Chi bộ xã An Định; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, Kỷ niệm chương Cựu chiến binh, Huy hiệu Bình dân học vụ.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Trong kháng chiến chống Mỹ, đã góp phần xây dựng, phát triển phong trào giáo dục xã An Định nổi trội so các xã trong huyện.

-Sau giải phóng, tích cực tham gia chiến dịch "Đồng khởi diệt dốt", thực hiện xóa dốt cho hơn 700 người.

-Là Tổ trưởng Trường ấp Phú Lộc Hạ 2, đã nòng cốt vận động phụ huynh học sinh cất 6 phòng cây lá cho 15 lớp học; đồng thời là một trong ba đồng nghiệp nòng cốt thành lập Chi bộ trường học đầu tiên của xã.

Thầy có gia đình, có 2 con học hành thành đạt.



Nhà giáo LÊ VĂN THẢO

Họ tên khai sinh: Lê Hoàng Thảo

Tên thường dùng, bí danh: Lê Văn Thảo, Minh Thảo.

Ngày tháng năm sinh: 15-7-1939.

Quê quán: xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 39, ấp Thành Hóa 1, xã Tân Thành Bình, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3841 231

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Trung học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục- đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1964 đến 1975: Giáo viên cấp 2, Ty Giáo dục Bến Tre.

- -Từ 1975 đến 1976: Công tác tài vụ, Ty Giáo dục Bến Tre.
- -Từ 1976 đến 1981: Hiệu phó Trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh, Sở Giáo dục Bến Tre.
 - -Từ 1981 đến 1985: Phó Ban Tuyên giáo Huyện ủy Mỏ Cày.
- -Từ 1985 đến 1990: Hiệu trưởng Trường Phổ thông Lao động Mỏ Cày.
- -Từ 2005 đến 2015: Ủy viên Ban chấp hành Hội Cựu Giáo chức Tỉnh, Phó Chủ tịch Hội Cựu Giáo chức huyện Mỏ Cày.

Thầy có 35 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 5 năm công tác ngoài Ngành, từ 1981 đến 1985: Phó Ban Tuyên giáo huyện ủy Mỏ Cày.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1972 tại Tiểu ban Giáo dục tỉnh.

Thầy đã được các khen thưởng: Huân chương Quyết thắng hạng nhất, Huân chương Kháng chiến hạng nhất; Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Luôn đảm bảo an toàn cho học sinh suốt thời gian giảng dạy trong giai đoạn chiến tranh ác liệt.



Nhà giáo ĐẶNG MINH THIÊN

Họ tên khai sinh: Đặng Minh Thiên

Tên thường dùng, bí danh: Văn An

Ngày tháng năm sinh: 1937

Quê quán: xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Trung học

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Lớp Sư phạm Tiểu ban Giáo dục

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Thầy có 13 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 26 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 4-1957 đến 1961: Tổ trưởng Vận động phong trào sinh viênhọc sinh tỉnh Tiền Giang.

-Từ 1961 đến 1966: Ra vùng giải phóng, được tổ chức đưa vào ngành Giáo học, học Sư phạm do Tiểu ban Giáo dục tỉnh mở; được phân công đi các vùng giải phóng mở lớp học.

-Từ 1966 đến 1970: Tăng cường Thị xã chuẩn bị Xuân Mậu Thân, vận động thanh niên-học sinh; được phân công Trưởng phòng Giáo dục Thị xã kiêm Bí thư Khu 3.

-Từ 1970 đến 1977: Bí thư Khu 3 Nội ô, thành phố Bến Tre.

-Từ 1978 đến 1984: Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Thị xã kiêm Thư ký Công đoàn.

-Từ 1985 đến 1996: Phó Chủ tịch MTTQ tỉnh kiêm Đại biểu Quốc hội khóa VIII từ năm 1992.

-Từ 1996: Chuyên trách Công tác Tôn giáo, thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 18-9-1963 tại Chi bộ Tiểu ban Giáo dục tỉnh (B1000), đã nhận Huy hiệu 50 tuổi Đảng vào năm 2015.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh nhiều năm; đồng thời đã được các khen thưởng: 3 Huân chương (Lao động hạng ba, Chống Mỹ cứu nước hạng nhất, Kháng chiến hạng nhất); Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của lãnh đạo ngành Giáo dục giao: mở lớp và tham gia giảng dạy ở vùng giải phóng. Lúc lãnh đạo ngành Giáo dục thị xã, đã tổ chức tốt mọi phong trào đạt được hiệu quả, góp phần vào công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của tỉnh nhà.



Nhà giáo LÊ THỊ THU

Họ tên khai sinh: Lê Thị Thu

Ngày tháng năm sinh: 22-12-1944

Quê quán: xã Phú Hương, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thường trú: nhà số 10/11, đường Cách mạng tháng 8, phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: $075\,3816\,460\,$ - Di động: $01693\,107\,674\,$

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 10/10

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm Văn

-Lý luận chính trị:

Cô có quá trình công tác suốt 28 năm trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1964 đến 1966: Giáo viên cấp 2, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, Hưng Yên.

- -Từ 1966 đến 1968: Giáo viên cấp 2, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, Hưng Yên.
- -Từ 1968- đến 1972: Giáo viên cấp 2, xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm, Hưng Yên.
- -Từ 1972 đến 1975: Giáo viên dạy cấp 2, xã Trung Kiên, Văn Lâm, Hưng Yên.
- -Từ 1975 đến 1976: Giáo viên cấp 2, Trường Bổ túc văn hóa Hương Thư, tỉnh Thừa Thiên-Huế.
- -Từ 1976 đến 1981: Giáo viên cấp 2, 3 Trường Bổ túc Công Nông Bến Tre.
- -Từ 1981 đến 1986: Giáo viên cấp 2, Trường Vĩnh Phú, thị xã Bến Tre.
 - -Từ 1986 đến 1992: Giáo viên Trường Dân chính tỉnh Bến Tre.
 - -Từ 12-1992 đến nay: Nghỉ hưu.

Quá trình công tác, Cô đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng Ba, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục, Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tao tỉnh nhà:

Góp phần nâng cao trình độ văn hóa cho nhiều lớp thanh, thiếu niên, bổ sung nguồn nhân lực cho công cuộc phát triển kinh tế-xã hội tỉnh nhà và tỉnh Hưng Yên.



Nhà giáo TẠ THANH THỦY

Họ tên khai sinh: Tạ Thanh Thủy Ngày tháng năm sinh: 20-12-1948

Quê quán: xã Bình Khánh Đông, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 204 Đ, ấp Bình Thạnh, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 0986 219 562

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Dược sĩ Đại học

-Lý luận chính trị: Cao cấp

Cô có quá trình công tác suốt 38 năm trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 02-1963 đến 1964: Giáo viên cấp 1 thuộc Tiểu ban giáo dục huyện Mỏ Cày, Bến Tre.

-Từ 1965 đến 1968: Giáo viên, Trưởng Tiểu ban Giáo dục xã Thành Thới, huyện Mỏ Cày, Bến Tre.

-Từ 1968 đến 1975: Giáo viên cấp 1 thuộc Tiểu ban Giáo dục huyện Mỏ Cày, Bến Tre; đồng thời tham gia phong trào phụ nữ ở địa phương.

-Từ 1975 đến 1978: Học sinh cấp 3, Trường Bổ túc Công Nông Khu 8.

-Từ 1978 đến 1983: Học Đại học Y dược - Khoa Dược Trường Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh.

-Từ 1983 đến 2004: Giáo viên giảng dạy, Trưởng phòng Đào tạo (1990-2004) Trường Trung học Y tế tỉnh Bến Tre.

-Từ 2004: Nghỉ hưu.

Cô có 4 năm công tác ngoài ngành; trải qua các nhiệm vụ:

Từ 1960 đến 1963: Công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, công tác giao liên, đi đấu tranh chính trị trực diện với địch, công tác vũ trang mật.

Cô được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1985 tại Chi bộ Trường Trung học Y tế Bến Tre; đã nhận huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, 5 năm liền đạt danh hiệu Phụ nữ 2 giỏi; đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng nhất, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục; Kỷ niệm chương Vì sức khỏe nhân dân; nhiều Bằng khen, Giấy khen.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tao tỉnh nhà:

-Trong bom đạn ác liệt của cuộc kháng chiến chống Mỹ, vẫn bám trường, lớp, hoàn thành mọi nhiệm vụ.

-Sau ngày đất nước hòa bình thống nhất vẫn tiếp tục giảng dạy, hướng dẫn học sinh làm nhiều đề tài nghiên cứu khoa học có giá trị.

Cô sống độc thân.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ TÍCH

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Tích

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 19-3-1942

Quê quán: xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3.

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng sư phạm.

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1964 đến 1965: Giáo viên kiêm Bí thư Đoàn Trường cấp 2 Thiệu Vũ, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

-Từ 1966 đến 1968: Hiệu trưởng trường cấp 2 Thiệu Châu, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

-Từ 1969 đến 1973: Phó Trưởng phòng Giáo dục; Thường vụ Công đoàn ngành, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

- -Từ 1973 đến 6-1976: Trưởng phòng Giáo dục huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.
- -Từ 6-1976 đến 1977: Hiệu trưởng Trường Tân Dân, thành phố Bến Tre.
 - -Từ 1977 đến 1978: Cán bộ Phòng Giáo dục thành phố Bến Tre.
- -Từ 1979 đến 1982: Phó Trưởng Phòng Giáo dục kiêm Phó Bí thư Chi bộ thành phố Bến Tre.
- -Từ 1983 đến 1989: Trưởng Phòng Giáo dục, Thị xã ủy viên, Bí thư Chi bộ Phòng Giáo dục thành phố Bến Tre.
- -Từ 1989 đến 1997: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Thị xã ủy viên, Phó Ban cán sự Đảng, Ủy ban nhân dân Thị xã (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre.
 - -Từ 10-1997: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 26-9-1966 tại Chi bộ xã Thiệu Tân, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa; đã nhận Huy hiệu 50 tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương kháng chiến hạng 3; 4 Huy chương (Vì sự nghiệp Giáo dục, Vì sự nghiệp Tuyên giáo, Vì sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ trẻ em, Lao động-Thương binh-xã hội về Chữ thập đỏ); 2 Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công đoàn Giáo dục Việt Nam, 1 Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Với vai trò lãnh đạo Phòng Giáo dục Thành phố, Cô đã làm tốt việc xây dựng trường lớp, phát triển mạng lưới giáo dục; ổn định đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và nhà giáo; nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục, góp phần vào thành quả chung của ngành Giáo dục tỉnh.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ TIỂN

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Tiển

Tên thường dùng, bí danh: Minh Tâm

Ngày tháng năm sinh: 16-6-1943

Quê quán: xã Bình Khánh, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 35, ấp An Hóa Tây, xã Bình Khánh, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 676 658 - Di động: 01649 993 859.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 10/12

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Sư phạm Tiểu học

-Lý luận chính trị: Sơ cấp.

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục, đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1961 đến 1975: Tham gia kháng chiến, công tác trong Ngành giáo dục, là giáo viên cấp 1; công tác trong Ban trích soạn tài liệu giảng dạy, thuộc Tiểu ban giáo dục xã Bình Khánh, huyện Mỏ Cày.

- -Từ 1975 đến 1984: Giáo viên Trường cấp 1 xã Bình Khánh, thuộc Phòng giáo dục huyện Mỏ Cày.
- -Từ 1984 đến 1992: Giáo viên Trường Tiểu học Bình Khánh Tây, thuộc Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.
 - -Từ 1993 đến nay: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1983 tại Chi bộ xã Bình Khánh; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt các danh hiệu: Chiến sĩ thi đua cấp huyện, giáo viên giỏi cấp huyện 3 năm liền, công đoàn viên xuất sắc cấp huyện; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng nhất; Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục, Huy chương Vì Sự nghiệp giải phóng phụ nữ; Kỷ niệm chương về công tác Văn hóa-Tư tưởng.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

- -Tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước sớm (1961); công tác trong Ngành giáo dục, đã góp phần xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng; trực tiếp đào tạo nhiều lớp học sinh của xã trưởng thành, tham gia công cuộc kháng chiến.
- -Sau ngày giải phóng, tiếp tục công tác trong Ngành, trực tiếp góp phần đào tạo nhiều lớp học sinh trưởng thành, đi xây dựng quê hương, đất nước.

Cô có gia đình, có 2 con, trong đó có 1 con công tác trong Ngành giáo dục.



Nhà giáo LÊ PHÚ TIẾT

Ho tên khai sinh: Lê Phú Tiết

Tên thường dùng, bí danh: Hai Tiết - Năm sinh: 1933

Quê quán: xã Giao Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1959 đến 1963: Dạy học ở Trường bán công Nguyễn Công Trứ, Mỹ Tho và Trường bán công Chợ Gạo, tỉnh Định Tường (tỉnh Tiền Giang ngày nay).

-Từ 1963 đến 1964: Dạy học ở Trường Phong Châu, tỉnh Bến Tre.

-Trong thời gian dạy học, Thầy làm công tác Trí vận dưới sự lãnh đạo của Thị xã ủy Bến Tre. Đến năm 1965, do bị địch phát hiện, Thầy thoát ly vào vùng giải phóng.

-Từ 1975 đến 1978: Giữ chức vụ Trưởng phòng Giáo dục Thị xã Bến Tre; sau đó nghỉ hưu.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1975.

Quá trình công tác, Thầy đã nhận các khen thưởng của Nhà nước: Huân chương Quyết thắng hạng nhì, Huân chương Kháng chiến hạng nhì.

Thầy có 4 người con đều công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo.

Thầy mất năm 2001 tại xã Giao Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.



Nhà giáo TRẦN VĂN TRUYỆN

Họ tên khai sinh: Trần Văn Truyện Ngày tháng năm sinh: 25-8-1947

Quê quán: xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

Thường trú: nhà số 80/3, ấp Thạnh An, xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoai: 0942 320 871

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 7/10 (Tốt nghiệp cấp 2 kháng chiến)

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng Sư phạm Bến Tre

-Lý luận chính trị: Sơ cấp

Thầy có quá trình công tác suốt 37 năm trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1966 đến 1975: Giáo viên vùng kháng chiến dạy ở các điểm: Giồng Dài, Bồn Bồn, cồn Lớn, cồn Rừng huyện Thạnh Phú; là Đoàn viên, cán bộ mật được phân công vận động lính nghĩa quân bỏ ngũ theo cách mạng.



- -Từ 1968 đến 1972: Bị giặc bắt giải đến Sài Gòn rồi được thả.
- -Từ 1975 đến 1980: Giáo viên dạy Tiểu học trường PTCS Thạnh Phong kiêm Phó Trưởng Ban Điều hành giáo dục xã Thạnh Phong, Thạnh Phú.
- -Từ 1981 đến 1984: Phó Hiệu Trưởng Trường PTCS Thạnh Phong; đồng thời học lớp Cán bộ quản lý giáo dục.
- -Từ 1985 đến 1989: Hiệu Trưởng Trường PTCS Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú.
- -Từ 1989 đến 2007: Hiệu trưởng trường Tiểu học Thạnh Phong A, Thạnh Phong B huyện Thạnh Phú.
 - Tháng 8-2007: Nghỉ hưu.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 03-02-1985 tại Chi bộ ấp Thạnh Phước, xã Thạnh Phong, Thạnh Phú.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh 5 năm liền (2000-2005); đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng ba, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo tỉnh nhà:

Là giáo viên kháng chiến dạy học trong vùng giải phóng, bom đạn; tham gia công tác mật, Thầy đã cống hiến liên tục đến tuổi nghỉ hưu cho sự nghiệp giáo dục.

Thầy có gia đình, có 4 con, trong đó có 1 con là nhà giáo.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ VÂN

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Vân Tên thường dùng, bí danh: Vân Ly

Ngày tháng năm sinh: 25-12-1945

Quê quán: xã Lương Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số D11, khu phố 6, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01682 405 079.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 12/12

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm, khoa Văn

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1965 đến 1975: Giáo viên cấp 2 kháng chiến, thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 1975 đến 1976: Cán bộ phụ trách Trường Phổ thông cấp 2 xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm; Cán bộ Phòng Tổ chức Cán bộ, Ty Giáo dục Bến Tre.

-Từ 1976 đến 1979: Học viên Trường Nguyễn Ái Quốc thành phố Hồ Chí Minh.

-Từ 1979 đến 1980: Giáo viên Trường Trung học Sư phạm tỉnh Bến Tre.

-Từ 1980 đến 1985: Phó Hiệu trưởng Trường Phổ thông Lao động tỉnh Bến Tre.

-Từ 1985 đến 11-1993: Phó Hiệu trưởng Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục tỉnh Bến Tre; Cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre.

-Từ 12-1993 đến nay: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1970 tại Chi bộ Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua nhiều năm liền; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng nhất, Huân chương Chống Mỹ cứu nước hạng ba; Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục; Bằng khen của Bộ giáo dục và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Góp phần đào tạo nhiều lớp thanh niên vùng giải phóng có trình độ văn hóa, đáp ứng tốt yêu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho công cuộc chống Mỹ cứu nước ở tỉnh nhà.

-Góp phần đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ văn hóa cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục ở các trường trong tỉnh, thông qua con đường học bổ túc văn hóa bậc Trung học.

Cô sống độc thân.



Nhà giáo NGUYỄN THANH XUÂN

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thanh Xuân

Ngày tháng năm sinh: 1922

Quê quán: xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

Trình độ: -Học vấn phổ thông:

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Thầy có quá trình công tác suốt 33 năm trong ngành Giáo dục và Đào tạo và 10 năm công tác ngoài ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1955 đến 1960: Hiệu trưởng Trường cấp 2 Lê Xoay, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc.

-Từ 1960 đến 1964: Hiệu phó Trường cấp 3 Thị xã Phúc Yên.

-Từ 1964 đến 1968: Hiệu phó Trường cấp 2 Trung Nguyên, huyện Yên Lạc, Vĩnh Phúc.

-Từ 1968 đến 1975: Hiệu trưởng Trường cấp 2 Hồng Phương, Yên Lạc, Vĩnh Phúc.



-Từ 1975 đến 1980: Hiệu trưởng Trường cấp 2, 3 Vĩnh Phúc, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, Bến Tre.

-Từ 1980 đến 1988: Hiệu trưởng Trường cấp 3 huyện Thạnh Phú, Bến Tre.

-Từ 1988: Nghỉ hưu.

Thầy có 10 năm công tác ngoài ngành, trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1945 đến 1954: Cán bộ văn hóa cho Bộ đội.

-Từ 1954 đến 1955: Tập kết ra Bắc làm cán bộ Bộ Giao thông-Vân tải

Quá trình công tác, Thầy đã đạt Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; đồng thời đã được khen thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhất.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tao tỉnh nhà:

Làm tốt nhiệm vụ quản lý trường học trong suốt thời gian tham gia công tác giáo dục.

Thầy mất năm 1999 do tuổi cao.